

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ yêu cầu công việc và kết quả xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo công tác ISO Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng của Sở Xây dựng tỉnh BR-VT phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 206/QĐ-SXD ngày 19/11/2020 của Giám đốc Sở Xây dựng.

Điều 3. Ban Chỉ đạo công tác ISO, Thành viên tổ Công tác ISO và các Phòng chuyên môn thuộc sở Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&CN tỉnh BR-VT;
- Lưu VT, VP7.

GIÁM ĐỐC

Tạ Quốc Trung

PHỤ LỤC
Các lĩnh vực hoạt động của Sở Xây dựng được công bố phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 2001:2015
(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-SXD ngày /7 /2021
của Giám đốc Sở Xây dựng

STT	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC
1	Thực hiện việc giải trình	Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng
2	Tiếp nhận yêu cầu giải trình	Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng
3	Xác minh tài sản, thu nhập	Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng
4	Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng
5	Kê khai tài sản, thu nhập	Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng
6	Xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo tại cấp tỉnh	Lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo
7	Tiếp công dân tại cấp tỉnh	Lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
8	Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo
9	Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo
10	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo
11	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư	Kinh doanh bất động sản
12	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	Kinh doanh bất động sản
13	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư	Nhà ở và công sở
14	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư	Nhà ở và công sở
15	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	Nhà ở và công sở
16	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở
17	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở
18	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở
19	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng	Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng
20	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư	Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng

	pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động	
21	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng do UBND cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin	Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng
22	Lấy ý kiến của các sở: Quy hoạch kiến trúc, Xây dựng, Văn hóa Thể thao và Du lịch đối với các dự án bảo tồn tôn tạo các công trình di tích cấp tỉnh	Phát triển đô thị
23	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Phát triển đô thị
24	Điều chỉnh đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Phát triển đô thị
25	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Kinh doanh bất động sản
26	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Kinh doanh bất động sản
27	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Quản lý hoạt động xây dựng
28	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	Quản lý hoạt động xây dựng
29	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	Quản lý hoạt động xây dựng
30	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	Quản lý hoạt động xây dựng
31	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	Quản lý hoạt động xây dựng
32	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Quản lý hoạt động xây dựng
33	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử -	Quản lý hoạt động xây dựng

	văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	
34	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Quản lý hoạt động xây dựng
35	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Quản lý hoạt động xây dựng
36	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Quản lý hoạt động xây dựng
37	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Quản lý hoạt động xây dựng
38	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Quản lý hoạt động xây dựng
39	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Quản lý hoạt động xây dựng
40	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Quản lý hoạt động xây dựng
41	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP)	Quản lý hoạt động xây dựng
42	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	Quản lý hoạt động xây dựng
43	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	Quản lý hoạt động xây dựng
44	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b Khoản 1 Điều 25, điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Khoản 9, 10 và 11 Điều 1 Nghị	Quản lý hoạt động xây dựng

	định số 42/2017/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 144/2016/NĐ-CP)	
45	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP	Quản lý hoạt động xây dựng
46	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điểm b Khoản 5 Điều 10 của Nghị định 59 được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42 Khoản 4 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP)	Quản lý hoạt động xây dựng
47	Chuyên đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	Quản lý hoạt động xây dựng
48	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Vật liệu xây dựng
49	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, thuê mua	Nhà ở và công sở
50	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	Nhà ở và công sở
51	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Nhà ở và công sở
52	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Nhà ở và công sở
53	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Nhà ở và công sở
54	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh	Nhà ở và công sở
55	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở
56	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
57	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc

58	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Quy hoạch xây dựng
59	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Kiến trúc
60	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc).	Kiến trúc
61	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	Kiến trúc
62	Thủ tục gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Kiến trúc
63	Thủ tục công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Kiến trúc
64	Thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Kiến trúc
65	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành) (Thay thế thủ tục tại Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng)	Quản lý chất lượng công trình xây dựng